

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10- NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày: 23- 01- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Cận;

Bà Đinh Thị Hồng Thơm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hồng Chuyên- Thư ký Toà án nhân dân khu vực 10 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Duẩn- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2026, tại trụ Toà án nhân dân khu vực 10- Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

1. Đặng Văn T, sinh ngày 05/6/1979 tại xã G, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quyết T1 và bà Nguyễn Thị S; có vợ là Nguyễn Thị S1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 10/9/2025 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3 – Công an tỉnh N; “có mặt”.

2. Nguyễn Văn K, sinh ngày 20/5/1987 tại xã G, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn T, xã G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Hà Thị H; có vợ là Trần Thị T2 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Ngày 22/11/2022, bị Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2024; tiền sự: Không; bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 04/9/2025 đến ngày 10/9/2025 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 3- Công an tỉnh N; “có mặt”.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị S1; nơi cư trú: Thôn T, xã G, tỉnh Ninh Bình; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn T và Nguyễn Văn K là bạn nghiện, quen biết nhau từ trước. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/9/2025, K dùng số điện thoại 0327.523.987 gọi cho T (0359.885.013) nói không đủ 500.000 đồng để mua ma túy, đề nghị T góp thêm tiền để T đi mua Hêrôin về chia nhau sử dụng. T đồng ý, hẹn K tại khu vực ngõ cạnh bờ sông gần Công ty P thuộc xóm H, xã G. Khoảng 10 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô YAMAHA SIRIUS BKS 14P9-1141 đến chỗ hẹn; K điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX BKS 18G1-219.88 đến gặp, đưa cho T 250.000 đồng; T góp thêm 250.000 đồng. Sau đó T liên hệ người phụ nữ tên L (không rõ lai lịch) qua số 0973.098.253 mua 500.000 đồng Hêrôin. T bảo K đứng chờ, một mình đi đến khu vực đường cánh đồng tiếp giáp đường bộ ven biển thuộc xóm B, xã G gặp L, giao 500.000 đồng và nhận 01 gói nhỏ bọc giấy tờ lịch màu đỏ cam, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (Thuý xác định là H1). Trên đường quay lại, T mở gói, dùng móng tay chia làm 02 phần: một phần giữ trong gói cũ, một phần gói vào giấy bạc xé từ bao thuốc lá, mục đích mang 01 gói về sử dụng và đưa K 01 gói về sử dụng. T cầm 02 gói Hêrôin ở tay trái, điều khiển xe quay lại chỗ K.

Đến khoảng 10 giờ 45 phút ngày 04/9/2025, khi T đi trên đường bộ ven biển thuộc xóm E, xã G thì bị Tổ công tác Công an xã G kiểm tra; Thuý tự giác giao nộp 02 gói nêu trên. Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ: 02 gói nghi ma túy (niêm phong ký hiệu M), 01 xe mô tô Biển kiểm soát 14P9-1141, 01 điện thoại Galaxy Note 20 Ultra 5G gắn sim 0359.885.013, 01 vỏ bao thuốc lá Điện Biên.

Khoảng 15 giờ cùng ngày 04/9/2025, K đến Công an xã G đầu thú, khai nhận hành vi; tự giác giao nộp 01 xe mô tô Biển kiểm soát 18G1-219.88, 01 điện thoại Redmi gắn sim 0327.523.987.

Kết quả xét nghiệm ngày 04/9/2025: T và K dương tính với M.

Tại Kết luận giám định số 870/KL-KTHS ngày 09/9/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng tổng khối lượng 0,277 gam, niêm phong ký hiệu M, là ma túy loại Hêrôin.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-KV10 ngày 17/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Ninh Bình truy tố các bị cáo Đặng Văn T và Nguyễn Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với các bị cáo Đặng Văn T và Nguyễn Văn K; riêng đối với K áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); tuyên bố bị cáo Đặng Văn T và Nguyễn Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt các bị cáo Đặng Văn T, Nguyễn Văn K mỗi bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Căn cứ Điều 47 Bộ luật

Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ số heroin hoàn trả mẫu vật sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá; tịch thu 02 điện thoại di động thu giữ của Đặng Văn T, Nguyễn Văn K; tịch thu của Đặng Văn T 01 xe mô tô.

Các bị cáo thừa nhận hành vi, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Ninh Bình, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng, các bị cáo không khiếu nại nên các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai giai đoạn điều tra; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, tài liệu thu giữ, kết luận giám định số 870/KL-KTHS ngày 09/9/2025 và các chứng cứ khác; có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/9/2025, Nguyễn Văn K đề nghị Đặng Văn T góp tiền mua ma túy H1 để cùng sử dụng, mỗi người góp 250.000 đồng; T trực tiếp đi mua. Sau khi mua được 0,277 gam Hêrôin, T chia ma túy thành 02 phần, mục đích mỗi người sử dụng một phần. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi T đang cầm giữ 02 gói Hêrôin mang về để sử dụng và đưa cho K thì bị Công an xã G kiểm tra, bắt quả tang. Mặc dù K chưa trực tiếp cầm giữ ma túy do chưa kịp nhận phần ma túy của mình thì bị cáo T đã bị bắt quả tang, nhưng hành vi của K thể hiện ý chí thống nhất với T trong việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, K phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò là người đồng phạm đối với phần H1 tương ứng với số tiền đã góp.

[3] Về tội danh và điều luật áp dụng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Ninh Bình là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1] Về vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Đặng Văn T là người trực tiếp liên hệ với người bán ma túy, trực tiếp giao tiền, nhận ma túy, cất giữ ma túy và thực hiện việc chia số ma túy vừa mua thành hai phần để sử dụng theo thoả thuận ban đầu với Nguyễn Văn K. Vì vậy, Đặng Văn T có vai trò cao hơn Nguyễn Văn K trong vụ án.

[4.2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đặng Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nguyễn Văn K có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xoá án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

[4.3] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo Đặng Văn T và Nguyễn Văn Khánh thành K1 khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn K đã đến cơ quan Công an đầu thú, bỏ bị cáo Đặng Văn T là người có công với cách mạng nên các bị cáo này đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội; khối lượng ma tuý; vai trò của từng bị cáo; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian bằng hình phạt tù trong khung để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả hai bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Số Hêrôin còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ. Đối với các điện thoại di động thu giữ của Đặng Văn T và Nguyễn Văn K; là phương tiện liên lạc. Chiếc xe mô tô thu giữ của Đặng Văn T, giá trị không lớn, là phương tiện đi lại hàng ngày của bị cáo Đặng Văn T và vợ Nguyễn Thị S1, không phải là phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Vì vậy cần trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[7.2] Đối với xe mô tô Biên kiểm sát 18G1-219.88, đã xác định thuộc sở hữu ông Nguyễn Văn Q và đã được cơ quan điều tra trả lại; Toà án không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh, hình phạt

1.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; xử phạt bị cáo Đặng Văn T 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2025.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2025.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Số H trong túi niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định; 01 vỏ bao thuốc lá;

Trả lại cho Đặng Văn T 01 xe mô tô Biển kiểm soát 14P9-1141; 01 điện thoại Galaxy Note 20 Ultra 5G gắn sim 0359.885.013; Trả lại cho Nguyễn Văn K 01 điện thoại di động Redmi, bên trong lắp sim thuê bao 0327.523.987.

(Chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07- 01- 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Ninh Bình.)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; buộc các bị cáo Đặng Văn T và Nguyễn Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo Đặng Văn T và Nguyễn Văn K đều có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam số 3, CA tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 10- Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra CA tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên